

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 02 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Chiên;
2. Ông Đèo Văn Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A P**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991, tại huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở trước khi bị bắt: Bản K, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A Q, sinh năm 1958 và bà Ma Thị V, sinh năm 1960; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo có vợ là Ngải Thị L, sinh năm 1992 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/5/2019 đến ngày 23/5/2019 được thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

Ông Thào A Q, sinh năm 1958, địa chỉ: Bản K, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

Ông Thào A P, sinh năm 1960, địa chỉ: Bản K, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 5 năm 2019, Thào A P điều khiển xe máy đi một mình từ nhà đi đến khu vực suối biên giới giáp với Trung Quốc, sau đó P để xe máy ở gần suối bên phía Việt Nam rồi lội qua suối sang khu vực Lũng Sủ - Trung Quốc để làm thuê. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, cùng ngày, P gặp Thào A P1, khoảng 60 tuổi, là người cùng bản với P rồi cả hai cùng làm thuê ở đó. Đến khoảng gần 18 giờ cùng ngày, khi chuẩn bị đi về nhà thì P1 có nói với P rằng bố của P bảo P mua Heroine mang về cho bố để bố sử dụng. Nghe vậy, P không gọi điện hỏi lại bố mình mà đi tìm hỏi mua Heroine tại khu vực gần đó. P hỏi thăm và vào nhà một người đàn ông Trung Quốc khoảng 40 tuổi, P đưa cho người đàn ông đó 20 NDT rồi nhận của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đỏ đốt túm lại. Nhận được gói Heroine, P không mở ra xem mà cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về. Khi đi đến khu vực gần bờ suối giáp biên với Việt Nam thì P gặp P1 và cả hai cùng lội suối về Việt Nam. Khi đi đến chỗ để xe máy, P có nói cho P1 biết mình đã mua được Heroine, sau đó P điều khiển xe máy chở P1 cùng đi về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi P và P1 đi đến khu vực cột mốc 68 (2) thuộc bản Lũng Than, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ thì gặp tổ công tác Đoàn Biên phòng Đào San - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ. Tổ công tác đã yêu cầu P dừng xe để kiểm tra, khi P dừng xe lại thì P1 đã xuống xe và bỏ chạy thoát còn P khai nhận đang cất giấu 01 gói Heroine trong túi quần đang mặc do P vừa mua về để cho bố sử dụng và đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói Heroine đó. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A P và thu giữ toàn bộ tang vật.

Qua các kết quả giám định kết luận, vật chứng thu giữ được của Thào A P có khối lượng 0,2 gam, là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS, ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Thào A P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Thào A P 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám

định và vô niệm phong cũ là vật chứng của vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Thào A P đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; các kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại khu vực cột mốc 68 (2) thuộc bản Lùng Than, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Đồn Biên phòng Đào San - Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ thì phát hiện và bắt quả tang Thào A P có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam chất ma túy, loại Heroine với mục đích P mua về để cho bố của P sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, bố của bị cáo đã sử dụng Heroine nhưng bị cáo không khuyên can để bố tránh xa ma túy mà bị cáo còn mua về để cho bố của mình sử dụng. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Thào A P1, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Thào A P1 đã bỏ trốn khỏi địa phương, không ai biết P1 đang ở đâu, ngoài lời khai của P thì không còn có chứng cứ nào khác nên không có đủ cơ sở để xử lý Thào A P1 về việc P1 bảo

P mua Heroine mang về cho bố P. Hành vi này của P1 nếu được làm rõ sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

Đối với lời khai của Thào A P về việc P mua Heroine về cho bố P là Thào A Q sử dụng do P được nghe Thào A P1 nói rằng Thào A Q bảo P mua Heroine cho bố. Tuy nhiên, Thào A Q không thừa nhận là đã nói với Thào A P1 bảo P đi mua Heroine, ngoài lời khai của P ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có đủ cơ sở để xác định hành vi của Thào A Q đã cấu thành tội phạm.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc ít người, sống ở vùng cao, vùng xa có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, bản thân là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 0,1 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ niêm phong cũ là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Thào A P** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Thào A P: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14 tháng 5 năm 2019 đến ngày 23 tháng 5 năm 2019, còn phải thi hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ niêm phong cũ là vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 10 giờ 00 phút, ngày 22/8/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

4. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Ủy ban nhân dân xã Mù Sang;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh